

Hải Phòng, ngày 13 tháng 4 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPACO**
Mã chứng khoán: **HAP**
Địa chỉ trụ sở chính: **Tầng 3, Tòa nhà Green, Số 7 Lô 28A đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.**
Điện thoại: **(84 225) 3556 002**
Fax: **(84 225) 3556 008**
Người đại diện theo pháp luật: **Vũ Xuân Thịnh – Phó TGD**

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

- Ngày 13/4/2024, Tập đoàn HAPACO đã thực hiện công bố Báo cáo thường niên năm 2023 theo quy định công bố thông tin. Nội dung báo cáo thường niên được đính kèm và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO: www.hapaco.vn mục Quan hệ cổ đông vào ngày 13/4/2024.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2023.





HAPACO
Group

TẬP ĐOÀN HAPACO

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN — 2023 —

Hải Phòng, tháng 04 năm 2024



TẬP ĐOÀN HAPACO



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2023

Hải Phòng, tháng 04 năm 2024



Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO
Company Name: HAPACO GROUP

Tên viết tắt/Abbreviated Name: HAPACO

Số CNĐKDN/Business Registration No.: 055591

Mã chứng khoán/Stock Code: HAP

Vốn điều lệ: 1.110.977.720.000 đồng
Share Capital: VND 1.110.977.720.000

**Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà Green, Số 7 Lô 28 Lê Hồng Phong, Quận Ngô
Quyền, TP. Hải Phòng.**

**Head Office: 3 Floor, Green Building, No. 7 Lot 28 Le Hong Phong Street, Ngo
Quyên District, Hai Phong City**

Tel: 84-225-3556002

Fax: 84-225-3556008

Email: hapaco@hapaco.vn

Website: www.hapaco.vn

Mục lục

Thông tin chung	4
Thông tin khái quát	4
Quá trình hình thành và phát triển	4
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	10
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	10
Định hướng phát triển	12
Các rủi ro	14
Tình hình hoạt động trong năm	16
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	16
Tổ chức và nhân sự	17
Tình hình tài chính	20
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	21
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	22
Quản lý nguồn nguyên vật liệu	22
Tiêu thụ năng lượng	23
Tiêu thụ nước	23
Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	23
Chính sách liên quan đến người lao động	23
Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương	24
Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh	25
Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	25
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	25
Tình hình tài chính	26
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tập đoàn	29
Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Tập đoàn	29
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc	29
Các kế hoạch, định hướng của HĐQT	30
Quản trị Công ty	30
Hội đồng quản trị	30
Ban kiểm soát	32
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	34
Báo cáo tài chính	37

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

Tên công ty đại chúng: **Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO**

Tên viết tắt: **TẬP ĐOÀN HAPACO**

Tên giao dịch: **HAPACO**

Vốn điều lệ: **1.110.977.720.000 VNĐ**

Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Green, Số 7 Lô 28 Lê Hồng Phong, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: +84 225 3556002

Fax: +84 225 3556008

Website: www.hapaco.vn - Email: hapaco@hapaco.vn

Tập đoàn đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số **055591** ngày 17 tháng 06 năm 1999, cấp lại lần thứ 13 ngày 21 tháng 03 năm 2022.

Mã số thuế: 0200371361

Mã cổ phiếu: **HAP**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO là Xí nghiệp Giấy bia Đồng Tiến, được thành lập ngày 14/09/1960 từ cơ sở giấy nhỏ được công tư hợp doanh thành DNNN, chuyên sản xuất các loại bia cát tông với các thiết bị cũ sản xuất trong nước, giải quyết một phần nhu cầu về giấy cho nhân dân thành phố thời kỳ chiến tranh. Năm 1975, do nhu cầu giấy viết giấy in tài liệu tăng cao, Xí nghiệp đã mở rộng đầu tư thêm dây chuyền sản xuất giấy mỏng, cung cấp các loại giấy in, viết, đánh máy.

Tháng 12/1986, xí nghiệp đổi tên thành Nhà máy Giấy Hải Phòng. Thời gian này chất lượng các sản phẩm giấy của Nhà máy không thể cạnh tranh được với các sản phẩm cùng loại của nhà máy giấy Bãi Bằng, Vĩnh Phúc, vì vậy lãnh đạo Nhà máy quyết định chọn phương thức sản xuất mới cho thị trường phía bắc, cải tiến các thiết bị sản xuất giấy vệ sinh trên dây truyền thiết bị cũ tiết kiệm hàng tỷ đồng, bên cạnh đó, đẩy mạnh xuất khẩu sang Liên Xô (cũ).



SẢN PHẨM GIẤY XUẤT KHẨU

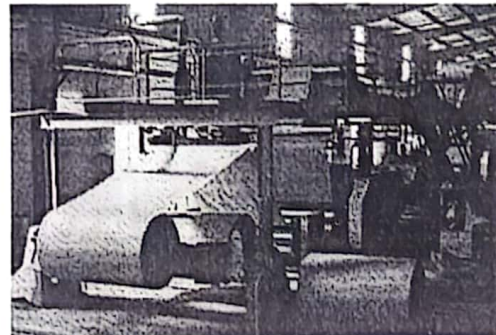
Năm 1991, Nhà máy đã nhanh chóng tiếp cận thị trường Đài Loan, xuất khẩu sang Đài Loan sản phẩm giấy để, một mặt hàng hoàn toàn mới tại Việt Nam thời gian đó, nhờ vậy, sản xuất kinh doanh của Nhà máy ổn định và tăng trưởng vững chắc.

Tháng 12/1992, Nhà máy đổi tên thành Công ty Giấy Hải Phòng - HAPACO. Từ đây, Công ty đã lớn mạnh không ngừng, bình quân tăng trưởng hàng năm 31%, đặc biệt năm 1996 tỷ lệ tăng trưởng là 200%. HAPACO trở thành công ty đứng thứ 2 ở miền Bắc trong ngành Giấy.

Đầu năm 1998, Công ty Giấy Hải Phòng đã tách 3 phân xưởng sản xuất để thực hiện thí điểm cổ phần hóa đầu tiên ở miền Bắc thành lập Công ty cổ phần Hải Âu (HASCO). Đến tháng 9/1999, vốn điều lệ của HASCO đã tăng trưởng gấp 3 lần, chia cổ tức cho cổ đông trị giá bằng 100% vốn cổ phần. Với kết quả như trên, UBND Thành phố Hải Phòng quyết định cổ phần hóa phần còn lại của Công ty. Ngày 28/10/1999, Công ty Giấy Hải Phòng chính thức hợp nhất vào Công ty cổ phần Hải Âu, đổi tên thành Công ty Cổ phần Giấy Hải Phòng - HAPACO.

Tháng 8/2000, Công ty là một trong 03 công ty cổ phần đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Trung tâm giao dịch chứng khoán TP.HCM (nay là Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh).

Ngày 7/4/2006, trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí đổi tên Công ty từ Công ty Cổ phần Giấy Hải Phòng thành Công ty Cổ phần HAPACO.



SẢN XUẤT GIẤY KRAFT

Ngày 25/11/2006, Nhà máy giấy Kraft của Công ty đã khánh thành đưa vào sản xuất, đây là nhà máy sản xuất giấy Kraft lớn nhất miền bắc và lớn thứ 2 trong cả nước với công suất 22.000 tấn/năm. Công trình được thành phố Hải Phòng đưa vào công trình chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X.

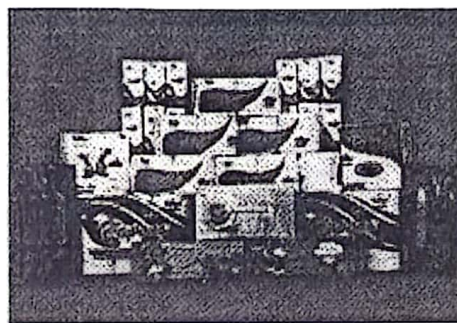
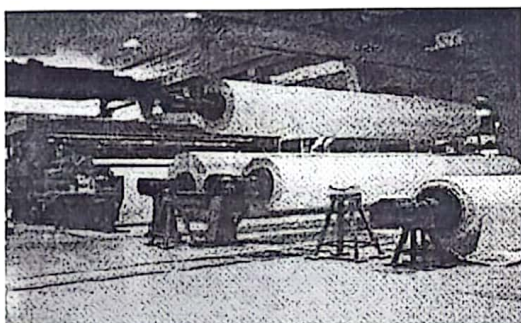
Công ty đã mua lại các nhà máy, các công ty trong và ngoài ngành giấy nâng tổng số công ty thành viên là 05 công ty, đáp ứng yêu cầu ổn định nguồn nguyên liệu sản xuất và đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó với điều kiện thị trường chứng khoán thuận lợi trong năm 2003÷2007 công ty đã thực hiện đầu tư tham gia vào lĩnh vực tài chính chứng khoán như góp vốn thành lập Công ty Chứng khoán Hải Phòng, thành lập Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Hải Phòng và Công ty TNHH đầu tư tài chính Hapaco đã đem lại lợi nhuận đáng kể.

Năm 2009, để đáp ứng quy mô phát triển về cả chiều rộng và chiều sâu, Công ty đã chuyển sang hoạt động theo mô hình Tập đoàn với tên gọi Công ty cổ phần tập đoàn HAPACO (gọi tắt là Tập đoàn HAPACO) gồm 14 công ty thành viên và 3 công

ty liên kết. Theo đó, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ do từng đơn vị thành viên trong Tập đoàn chịu trách nhiệm, Ban lãnh đạo Tập đoàn thực hiện vai trò giám sát điều tiết các nguồn lực cho sự phát triển của tất cả các thành viên.

Năm 2011, nhằm tập trung nguồn lực, phát triển thương hiệu, mở rộng sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư, Tập đoàn HAPACO đã tiến hành tái cấu trúc Tập đoàn, phát hành thêm cổ phiếu sáp nhập hai Công ty con là HAPACO Hải Âu và HAPACO Yên Sơn vào Tập đoàn HAPACO.



SẢN PHẨM GIẤY TISSUE

Năm 2012, nhằm đáp ứng nhu cầu giấy tissue của thị trường, Tập đoàn đầu tư thêm 02 dây chuyền giấy vệ sinh tại Công ty H.P.P có đủ điều kiện cần thiết cho lắp đặt và đã đưa vào sản xuất.

Tháng 11/2012, Tập đoàn mua lại xí nghiệp sản xuất giấy xuất khẩu của Công ty TNHH MTV Lâm trường Việt Hưng là doanh nghiệp nhà nước tại tỉnh Yên Bái để tăng sản lượng giấy xuất khẩu của Tập đoàn thêm 10%.

Tháng 10/2013, Tập đoàn mua lại xí nghiệp giấy thuộc Lâm trường Lục Yên hiện nay là xí nghiệp giấy An Lạc thuộc Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn.

Ngày 10/10/2014, Tập đoàn đưa dự án Bệnh viện Quốc tế Green vào hoạt động đúng tiến độ với tổng vốn đầu tư 447 tỷ đồng là công trình chào mừng 85 năm thành lập Công đoàn Việt Nam.



Năm 2015, Tập đoàn cải tiến dây truyền sản xuất giấy Kraft của Công ty TNHH HAPACO H.P.P, sản xuất được sản phẩm mới, chất lượng thay thế hàng nhập khẩu, tiêu thụ tốt, bước đầu đã có hiệu quả tiến tới ổn định, phát triển và mở rộng. Trong năm, Tập đoàn cũng thay đổi cơ chế quản lý thu mua nguyên liệu và quy trình sản xuất tại Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động của Công ty, đóng góp vào hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

Năm 2016, phát huy những tiến bộ đạt được năm 2015, sản lượng giấy kraft của Công ty TNHH HAPACO H.P.P tăng trưởng 218% so với cùng kỳ với chất lượng cao và ổn định. Về lĩnh vực sản xuất giấy để và gia công giấy xuất khẩu, Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn giữ vững được chất lượng sản phẩm, uy tín cao với khách hàng nước ngoài; Công ty Cổ phần Hải Hà cải tiến cơ chế thu mua nguyên liệu và quy trình sản xuất tăng được sản lượng giấy và hiệu quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng 138% so với cùng kỳ. Về lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, Bệnh viện Quốc tế Green đã được Sở Y tế thẩm định cấp phép hoạt động bổ sung 02 chuyên khoa Nội tổng hợp - Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ và ký kết hợp đồng khám chữa bệnh BHYT với BHXH thành phố, tăng trưởng số lượt khám bệnh 184% và tăng trưởng tỷ lệ sử dụng giường bệnh 154% so với cùng kỳ.

Năm 2017: Nhờ sở hữu kỹ thuật, công nghệ đặc biệt sản xuất giấy kraft chất lượng cao và có thị trường rộng lớn trong nước, trong năm 2017 Tập đoàn HAPACO đã đầu tư thiết bị, mở rộng sản xuất nâng công suất giấy kraft lên 2.500 tấn/tháng. Bước tiến này đang tạo đột biến về doanh thu và lợi nhuận ròng cho Tập đoàn trong năm 2021.

Lĩnh vực sản xuất giấy để xuất khẩu sang thị trường Đài Loan của Tập đoàn vẫn giữ vững và củng cố thị phần, bước đầu đã mở rộng sang thị trường Trung Quốc.

Về chiến lược dài hạn, Tập đoàn đang nghiên cứu thị trường song song với việc xúc tiến đầu tư dự án sản xuất giấy từ bột đá, đây là công nghệ mới thân thiện với môi trường, đón đầu chính sách bảo vệ môi trường của chính phủ.

Năm 2018: Là năm bùng nổ nhu cầu giấy xuất khẩu, Tập đoàn giữ vững được ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng tích lũy và đem lại lợi ích cho cổ đông.

Năm 2019: Tổ chức hệ thống thông tin kinh tế trao đổi trực tuyến; Quản trị nhân sự; Kiểm soát các hoạt động kinh tế trong Tập đoàn theo các quy định về quản trị công ty;

Năm 2020: Tập trung cao cho hoạt động của Tập đoàn trong tình hình mới, vừa phải phòng, chống dịch Covid 19, vừa phải đảm bảo giữ vững sản xuất, kinh doanh dịch vụ, đảm bảo đời sống cán bộ, công nhân viên và người lao động; Kiểm soát các hoạt động kinh tế trong Tập đoàn theo các quy định về quản trị công ty;

Năm 2021: Tập đoàn thoái vốn tại Công ty CP Thương mại Dịch vụ Hải Phòng đồng thời xúc tiến công tác chuẩn bị đầu tư 05 dự án trong nhiệm kỳ 2021-2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua:

- Dự án Phát triển nhà máy điện gió công suất 100MW tại tỉnh Gia Lai.
- Đầu tư vào Công ty chế biến cà phê tại tỉnh Sơn La, công suất 15.000 tấn/năm
- Xây dựng Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Việt Hàn công suất 600 giường bệnh tại Khu đô thị Bắc Sông Cẩm, Hải Phòng.
- Xây dựng trung tâm chăm sóc người cao tuổi sông Giá công suất 600-800 giường tại huyện Thuỷ Nguyên, Hải Phòng.
- Xây dựng khu nhà ở xã hội trên diện tích 1,7ha tại địa điểm 441A Tôn Đức Thắng, An Dương, Hải Phòng và Toà nhà Trung tâm thương mại, văn phòng, căn hộ cho thuê 22 tầng trên diện tích 1,2ha tại số 9 đường Cầu Bính, Hồng Bàng, Hải Phòng.

Năm 2022: Tập đoàn thực hiện làm thủ tục chào bán cổ phần ra công chúng, tăng vốn điều lệ để tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green.

- Đến tháng 12/2022, Tập đoàn thoái vốn tại Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green chỉ giữ lại 49,5% VDL, số vốn này để đầu tư cho các dự án giai đoạn 2021-2026 mà ĐHCĐ năm 2021 đã thông qua.

Năm 2023: Tập đoàn đã lần lượt khảo sát, thuê tư vấn, xúc tiến đầu tư, lập hồ sơ pháp lý trình UBND thành phố Hải Phòng, các Bộ và các Sở, Ngành liên quan của thành phố Hải Phòng và các tỉnh, xin chủ trương đầu tư các dự án:

- Dự án Đầu tư xây dựng nhà máy Giấy HAPACO, nâng công suất từ 18.000 tấn/năm lên 68.000 tấn/năm. (Trong đó có 50.000 tấn/năm là giấy Tissue. 18.000 tấn/năm là giấy Kraft)
- Dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Green tại tỉnh Hải Dương: Quy mô dự án 300 giường; Tổng mức đầu tư 600 tỷ đồng; Thời gian xây dựng cơ bản là 2 năm; Dự kiến đi vào hoạt động cuối 2026.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

+ *Ngành nghề kinh doanh chính:*

- Sản xuất bột giấy và giấy các loại, sản phẩm chế biến từ lâm nông sản để xuất khẩu;
- Kinh doanh bất động sản, xây dựng văn phòng và chung cư cho thuê;
- Kinh doanh các sản phẩm và thiết bị, máy móc, vật tư, nguyên liệu, hóa chất thông thường;
- In ấn: In giấy vàng mã xuất nhập khẩu;
- Hoạt động xây dựng và quản lý bệnh viện.
- Mở rộng hoạt động đầu tư chứng khoán và bất động sản.

+ *Địa bàn kinh doanh:* Các tỉnh thành trong nước và Quốc tế

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị: Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng niêm yết chứng khoán theo quy định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các cán bộ quản lý;

b. Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO đến ngày 31/12/2023 gồm Ban Tổng Giám đốc; 03 phòng ban, cụ thể như sau:

- Ban Tổng Giám đốc;
- Văn phòng Tổng hợp;
- Phòng Kế toán và Kiểm soát nội bộ;

Các Công ty con

TT	Tên Công ty	Địa chỉ
1	Công ty cổ phần giấy Hải Phòng	Số 441A Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.
2	Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn	Số 638 Điện Biên, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
3	Công ty TNHH MTV HAPACO Đông Bắc	Km 18, quốc lộ 15A, xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.
4	Công ty cổ phần Hải Hà	Cụm CN Nam Quang, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.
5	Công ty cổ phần giấy Hải Phòng HAPACO	Thôn Tiên Nông, xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

5. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Nhận định chung: Kinh tế trong nước đã từng bước vượt qua khó khăn bởi đại dịch covid-19 tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của Tập đoàn. Thị trường cho sản phẩm của công ty có nhiều cơ hội để công ty có điều kiện mở rộng sản xuất kinh doanh. Thế hệ lãnh đạo thứ 2 của Tập đoàn đã trưởng thành, từng bước đảm đương được sứ mệnh phát triển của Tập đoàn.

❖ **Mục tiêu tổng quát:** Lấy mục tiêu ổn định làm gốc để phát triển Tập đoàn; Tăng cường quản trị doanh nghiệp để đạt được sự phát triển bền vững.

❖ Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu thị trường, sản phẩm: Duy trì thị trường truyền thống sản xuất, tiêu thụ giấy nội địa và xuất khẩu, kinh doanh thương mại và dịch vụ; Chủ động nghiên cứu và chiếm lĩnh một số thị trường mới.
- Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực của Tập đoàn.
- Nâng cao giá trị của Tập đoàn, đảm bảo quyền lợi của cổ đông cũng như thu nhập của người lao động trong Tập đoàn được tăng trưởng hàng năm.
- Sản phẩm của Tập đoàn luôn được khách hàng tin tưởng và tín nhiệm ngày càng cao.



b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng giai đoạn phát triển để đạt được mục tiêu đã đề ra;
- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro;

- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả;
- Nghiên cứu từng bước để mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ngành nghề kinh doanh dưới các hình thức như liên doanh, hợp tác đầu tư;
- Về thị trường: Duy trì và phát huy hiệu quả các thị trường truyền thống như giấy nội địa và xuất khẩu, kinh doanh thương mại, dịch vụ của bệnh viện. Triệt để thực hiện quan điểm: Không phân biệt dự án lớn hay nhỏ, thuận lợi hay khó khăn, đơn giản hay phức tạp miễn là có việc làm, có doanh thu và có lợi nhuận;
- Về sản phẩm: Kiên trì thực hiện các sản phẩm thế mạnh của HAPACO, kiểm soát chặt chẽ công tác giao khoán sản phẩm nhằm tập trung nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao chi phí, tăng giá trị hàm lượng chất xám trong sản phẩm ngày càng cao.
- Về tài chính: Tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của Pháp luật về công tác quản lý tài chính, phát huy dòng tiền một cách hợp lý, đa dạng hóa phương án huy động vốn: Bảo lãnh, tín chấp, thế chấp tài sản, trái phiếu doanh nghiệp...; Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí đầu tư, phối hợp đồng bộ trong công tác sản xuất, xuất hàng, giao hàng, thu tiền hàng, chuyên tiền nhằm tăng vòng quay đồng vốn giảm thiểu vốn vay các tổ chức tín dụng để tăng lợi nhuận cho Tập đoàn.
- Về quan hệ khách hàng: Luôn tôn trọng các yêu cầu của khách hàng, củng cố niềm tin vững chắc đối với khách hàng thông qua việc thực hiện tốt các thỏa thuận giữa khách hàng với Tập đoàn. Tối ưu hóa các lợi thế về thương hiệu, trình độ điều hành quản lý, nhà xưởng máy móc thiết bị, nguồn nhân lực có tay nghề cao và tiềm lực tài chính hiện có vào quá trình chào hàng. Nắm bắt xử lý linh hoạt kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến công tác chào hàng đảm bảo lấy được nhiều đơn hàng về cho Tập đoàn.
- Về nhân lực: Làm tốt công tác lập kế hoạch nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án; thực hiện tốt công tác tuyển dụng đào tạo, bố trí sử dụng và đãi ngộ đối với từng chức danh, vị trí, từng ngành nghề, từng công việc; phân phối thành quả lao động phù hợp với công sức đóng góp của mỗi thành viên trong quá trình

quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh, nhằm giữ chân đội ngũ quản lý và lao động giỏi hiện có đồng thời thu hút được nhiều hiền tài đến với Tập đoàn. Thực hiện nghiêm túc việc khoán sản phẩm tới ca sản xuất nhằm tối đa khả năng sáng tạo trong lao động sản xuất của cán bộ công nhân viên, kích thích tinh thần làm việc tích cực và nâng cao trình độ quản lý điều hành sản xuất của mọi thành viên trong doanh nghiệp.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Tập đoàn:

- Phấn đấu để giữ vững truyền thống dẫn đầu của Việt Nam về sản xuất giấy xuất khẩu.
- Mang đến cho khách hàng sự trân trọng của tình nghĩa bạn bè qua việc thực hiện những cam kết trong kinh doanh.
- Tôn trọng và hợp tác với đối tác với tiêu chí đôi bên cùng có lợi.
- Chăm sóc và đáp ứng tốt nhất các nhu cầu của khách hàng.
- Trung thực và giữ lời hứa với khách hàng và cộng sự.
- Trách nhiệm, hỗ trợ và cởi mở trong quan hệ với đồng nghiệp.
- Lấy hiệu quả của công việc là thước đo trong mọi hoạt động.
- HAPACO cam kết cung cấp sản phẩm và dịch vụ với chất lượng tốt nhất thông qua việc đảm bảo quy trình phù hợp, đáp ứng tiêu chuẩn cao và ứng dụng công nghệ tiên tiến.
- HAPACO thông qua việc luôn lắng nghe ý kiến của khách hàng, tăng cường năng lực của ban lãnh đạo và nhân viên, đẩy mạnh mối quan hệ chiến lược với khách hàng để mang đến sự phát triển bền vững cho Tập đoàn, cho cổ đông và người lao động trong toàn Tập đoàn.

6. Các rủi ro:

a. Rủi ro về mặt pháp luật:

Là doanh nghiệp hoạt động theo hình thức cổ phần, trở thành công ty đại chúng và tiến hành niêm yết trên Thị trường Chứng khoán tập trung, mọi hoạt động của Tập đoàn chịu sự điều tiết của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và thị trường chứng

khoán, Luật đầu tư, Luật đất đai và các qui định liên quan đến đất đai môi trường,...vv. Trong từng thời kỳ các chính sách của nhà nước có thay đổi liên quan đến ngành sản xuất giấy nói chung cũng như việc triển khai hướng dẫn các thay đổi chế độ chính sách của các cơ quan chức năng không kịp thời đều ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

b. Rủi ro đặc thù ngành:

o Rủi ro nguyên vật liệu:

Với hoạt động sản xuất chủ yếu của Tập đoàn hiện nay là sản xuất giấy. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất giấy của Tập đoàn được cung ứng từ các công ty, nhà máy ở các tỉnh phía Bắc, giá và sản lượng có thể thay đổi do những điều kiện khách quan và chủ quan. Thời gian qua Tập đoàn đã không ngừng phát triển vùng nguyên liệu nhằm đảm bảo ổn định yếu tố đầu vào của doanh nghiệp thông qua việc liên doanh, liên kết phát triển các nhà máy sản xuất bột giấy và giấy thành phẩm tại các tỉnh Yên Bái, Hòa Bình, Hà Giang...Ngoài ra, lĩnh vực sản xuất giấy tissue và kraft của Tập đoàn cũng chịu rủi ro về nguồn cung giấy lẻ nhập khẩu.

o Rủi ro về quản lý:

Trong những năm qua, hoạt động của Tập đoàn tập trung vào sản xuất và kinh doanh sản phẩm giấy. Tuy nhiên, Tập đoàn đang hướng đến việc chuyển mạnh sang dịch vụ, thương mại, tài chính. Chính vì vậy quy mô hoạt động của Tập đoàn sẽ có sự thay đổi và lớn mạnh căn bản, điều này đặt ra những đòi hỏi về trình độ quản lý của ban lãnh đạo Tập đoàn phải đáp ứng kịp thời sự chuyển hướng của Tập đoàn, đây là một trong những thách thức của ban lãnh đạo Tập đoàn.

c. Rủi ro về thị trường:

Nước ta gia nhập tổ chức thương mại quốc tế và ký hiệp định EVFTA, CPTTP tạo ra nhiều cơ hội cũng như nhiều thách thức đòi hỏi ngành sản xuất giấy trong nước nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển phải phù hợp với tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế.

Việc mở cửa thị trường sẽ tạo ra áp lực cạnh tranh gay gắt cho tất cả các doanh nghiệp hiện đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất giấy. Các doanh nghiệp có vốn

đầu tư nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh và phương pháp quản lý khoa học sẽ là những đối thủ cạnh tranh thực sự đối với các doanh nghiệp trong nước.

d. Rủi ro khác:

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh...đều ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2023	SO SÁNH % NĂM 2023 / NĂM 2022
1.1	Tổng sản lượng sản xuất	Tấn	38.984	28.967	74,3%
	Giấy đế	Tấn	25.058	18.621	74%
	Trong đó xuất khẩu	Container	1.073	699	65%
	Giấy Kraft	Tấn	12.147	8.753	72%
	Giấy Tissue	Tấn	1.779	1.593	90%
1.2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	632.794	299.796	47,37%
	Trong đó doanh thu xuất khẩu	USD	13.684.236	7.754.096	57%
1.3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.197	21.632	133,55%
1.4	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	35.248	16.799	Nộp đúng, nộp đủ

Năm 2023 là một năm đầy khó khăn đối với các đơn vị thành viên trong Tập đoàn do biến động thị trường giấy xuất khẩu sang Đài Loan và Trung Quốc, khan hiếm nguyên liệu, rủi ro thời tiết, nhưng với một định hướng kinh doanh đúng đắn và rõ ràng, Tập đoàn đã chủ động vượt qua trở ngại, tạo được tăng trưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ công ăn việc làm cũng như thu nhập cho người lao động.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Thành Viên Ban Lãnh Đạo

Hội Đồng Quản Trị

Ông Vũ Dương Hiền	Ông Vũ Xuân Thủy	Ông Vũ Xuân Thịnh
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT
- Năm sinh: 14/9/1942	- Năm sinh: 15/12/1966	- Năm sinh: 20/6/1974
- Nơi sinh: Hải Phòng	- Nơi sinh: Hải Phòng	- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam	- Quốc tịch: Việt Nam	- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế	- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy	- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
- Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch HĐQT	- Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó TGD phụ trách	- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT- Phó TGD
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng	- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không	- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 14.368.334 CP chiếm 12,93% VDL	- SLCP sở hữu: 4.910.680 CP chiếm 4,42% VDL	- SLCP sở hữu: 4.779.094 CP chiếm 4,30% VDL

Ông Vũ Xuân Cường**Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 12/4/1971
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Ths. quản trị kinh doanh
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT - Phó TGD
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 4.144.511 CP chiếm 3,73% VDL

Ông Phí Trọng Phúc**Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 07/11/1989
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cao học
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 0 CP chiếm 0% VDL
- Từ nhiệm ngày 28/02/2023

Ông Nguyễn Đức Hậu**Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 21/08/1971
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân KT - TCKT
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT- Phó TGD
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 149.656 CP chiếm 0,13% VDL

Ông Đoàn Đức Luyện**Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 20/11/1948
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Khoa học
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng
- SLCP sở hữu: 199.200 CP chiếm 0,18% VDL

Ông Phạm Công Ngữ**Thành viên HĐQT**

- Năm sinh: 26/05/1978
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn:
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 0 CP chiếm 0% VDL
- Bổ nhiệm từ ngày 28/04/2023

Ban Kiểm Soát**Bà Khoa Thị Thanh Huyền****Thành viên ban Kiểm soát**

- Năm sinh: 21/04/1983
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 0 CP chiếm 0% VDL

Ông Phạm Đức Phiên**Trưởng ban Kiểm soát**

- Năm sinh: 13/10/1975
- Nơi sinh: Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Chức vụ công tác tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 0 CP chiếm 0% VDL

Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang**Thành viên ban Kiểm soát**

- Năm sinh: 14/08/1979
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật
- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ công tác tại tổ chức khác: Không
- SLCP sở hữu: 164 CP chiếm 0,0003% VDL

b. Những thay đổi trong ban điều hành: Chấp thuận cho Ông Vũ Xuân Thủy – Phó Chủ tịch HĐQT thôi chức vụ Tổng Giám đốc để làm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tập đoàn HAPACO kể từ ngày 19/10/2021.

c. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- o Thu nhập bình quân của người lao động năm 2023 đạt 6.413.000 VNĐ/người/tháng.
- o Tổng số lao động bình quân năm 2023 của Tập đoàn là 563 người.
- o Tập đoàn đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với Tập đoàn, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động nhằm đem lại thu nhập ngày càng cao hơn. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng.
- o Các chính sách bổ sung tiền lương nhân dịp lễ, tết, thưởng thi đua lao động sản xuất, tiền ăn ca cho người lao động được Tập đoàn thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động yên tâm công tác.

- o Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp được Tập đoàn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các trang thiết bị an toàn và bảo hộ lao động cũng như đào tạo hướng dẫn về an toàn lao động được Tập đoàn đáp ứng đầy đủ cho người lao động.

3. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
Tổng giá trị tài sản	1.325.019	1.275.256
Doanh thu thuần	632.792	299.796
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(1.955)	23.163
Lợi nhuận khác	18.152	(1.531)
Lợi nhuận trước thuế	16.197	21.632
Lợi nhuận sau thuế	7.613	18.310

(* Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức:

- o Trong năm Công ty đã tiến hành chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	9,67	10,94
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	8,43	9,73

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,063	5,75
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,067	0,059
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,26	0,68
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,48	0,24
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,20%	6,11%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu	0,61%	1,52%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,57%	1,44%
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	(0,31)%	7,73%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần tại ngày 28/7/2023:

Tổng số lượng cổ phiếu đang niêm yết:	111.097.772 cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	110.942.302 cổ phiếu
o Cổ phiếu phổ thông:	111.097.772 cổ phiếu
o Cổ phiếu ưu đãi, khác:	Không
o Cổ phiếu tự do chuyển nhượng:	111.096.046 cổ phiếu
o Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:	1.726 cổ phiếu
o Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Chỉ tiêu	Số lượng nắm giữ (CP)	Tỷ lệ nắm giữ (%) (CP)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông trong nước			
	- Tổ chức	2.737.775	2,46	42
	- Cá nhân	77.176.210	69,47	8.653

2	Cổ đông nước ngoài			
	- Tổ chức	1.180.262	1,06	19
	- Cá nhân	1.243.516	1,12	435
3	Cổ phiếu quỹ	155.470	0,14	1
Tổng cộng		111.097.772	100%	9.089

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	TS. Vũ Dương Hiền	1/274 Lạch tray, Ngõ Quyền, Hải Phòng	14.368.334	12,93%

b. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2022	Năm 2023
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.110.977.720.000 VNĐ	1.110.977.720.000 VNĐ

c. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch.

d. Các chứng khoán khác: Không có.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

- Sản xuất giấy để xuất khẩu : 50.261 tấn nguyên liệu
- Sản xuất giấy kraft : 14.931 tấn nguyên liệu
- Sản xuất giấy tissue : 4.284 tấn nguyên liệu
- Tổng cộng** : 69.477 tấn nguyên liệu

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

- Lượng nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất: 19.106 tấn nguyên liệu = 27,5%

5.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Tiêu thụ năng lượng sản xuất giấy để xuất khẩu: 3,6m³ củi + 360 kwh điện/tấn sản phẩm
- Tiêu thụ năng lượng sản xuất giấy kraft: 250 kg than + 490 kwh điện/tấn sản phẩm
- Tiêu thụ năng lượng sản xuất giấy tissue: 800 kg than + 900 kwh điện/tấn sản phẩm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: tiết kiệm chi phí 10% năng lượng điện thông qua việc phân bổ thời gian chạy máy hợp lí tránh giờ cao điểm.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không.

5.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm):

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước sông với lượng nước 7m³/tấn sản phẩm.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 100% lượng nước được tái sử dụng qua hồ tuần hoàn.

5.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

5.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lượng lao động bình quân năm 2023 là 563 người với mức lương bình quân: 6.413.000 VNĐ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: lao động trong Tập đoàn được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ; được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại Bệnh viện Quốc tế Green; được hưởng đầy đủ chế độ Lễ, Tết, Ngày nghỉ, phép năm theo qui định của Luật Lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Năm 2023 là năm mà Tập đoàn HAPACO đã có sự đầu tư nghiêm túc trong lĩnh vực đào tạo và phát triển đội ngũ nhân viên.

5.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Ngoài việc tập trung nguồn lực để tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đóng góp nghĩa vụ ngân sách với nhà nước đúng, đầy đủ kịp thời; chăm lo đời sống người lao động ổn định, tăng trưởng ở mức khá so với mặt bằng trình độ tay nghề của địa phương, các hoạt động xã hội từ thiện thường xuyên được Tập đoàn quan tâm, đóng góp: như việc đóng góp cho quỹ của quận, huyện trong đó có quỹ vì người nghèo, quỹ bảo trợ nạn nhân chất độc màu da cam, quỹ khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập, quỹ chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ chăm sóc và bảo vệ trẻ em, quỹ hoạt động xã hội hóa công đoàn, quỹ phòng chống lụt bão của quận, huyện, ủng hộ một số xóm xã địa phương xây dựng công trình nông thôn mới; ủng hộ cho các phong trào hoạt động văn hóa thể thao của các tổ chức, hội đoàn thể của địa phương, đặc biệt là việc tặng quà cho các gia đình thương binh liệt sỹ, người có công trên địa bàn xã, phường nhân dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/07, chung tay với ban ngành của địa phương tặng quà tết cho các hộ nghèo của xã, phường vào dịp tết nguyên đán giúp bà con có được cái tết đầm ấm hơn trong dịp xuân về. Năm 2023, Tập đoàn ủng hộ Quỹ khuyến học 580.000.000 đồng và hỗ trợ các gia đình thương binh liệt sỹ, mẹ Việt Nam anh hùng số tiền là: 250.000.000 đồng.

5.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ST T	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2023	SO SÁNH % NĂM 2023/ NĂM 2022
1.1	Tổng sản lượng sản xuất	Tấn	38.984	28.967	74,3%
	Giấy để	Tấn	25.058	18.621	74%
	Trong đó xuất khẩu	Container	1.073	699	65%
	Giấy Kraft	Tấn	12.147	8.753	72%
	Giấy Tissue	Tấn	1.779	1.593	90%
1.2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	632.794	299.796	47,37%
	Trong đó doanh thu xuất khẩu	USD	13.684.236	7.754.096	57%
1.3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.197	21.632	133,55%
1.4	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	35.248	16.799	Nộp đúng, nộp đủ

Năm 2023 là một năm đầy khó khăn đối với các đơn vị thành viên trong Tập đoàn do biến động thị trường giấy xuất khẩu sang Đài Loan và Trung Quốc, khan hiếm nguyên liệu, nhu cầu tăng đột biến, nhưng với một định hướng kinh doanh đúng đắn và rõ ràng, Tập đoàn đã chủ động vượt qua trở ngại tạo được tăng trưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ công ăn việc làm cũng như thu nhập cho người lao động và thanh toán cổ tức cho nhà đầu tư đúng kế hoạch cũng như thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	777.385	808.492
1 - Tiền và các khoản tương đương tiền	11.187	137.088
2 - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	15.076	15.000
3 - Các khoản phải thu ngắn hạn	651.614	541.915
4 - Hàng tồn kho	86.327	103.405
5 - Tài sản ngắn hạn khác	13.181	11.084
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	497.871	516.527
1- Các khoản phải thu dài hạn	350	29.950
2 - Tài sản cố định	31.701	40.550
3- Tài sản dở dang dài hạn	1.280	1.063
4 - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	459.264	441.319
5 - Tài sản dài hạn khác	5.276	3.645
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.275.256	1.325.019

b. Tình hình nợ phải trả và nguồn vốn:

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	71.058	83.658
1 - Nợ ngắn hạn	71.043	83.643
2 - Nợ dài hạn	15	15
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.204.198	1.241.361
1 - Vốn chủ sở hữu	1.204.198	1.241.361
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.275.256	1.325.019

- Cơ cấu nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu so với năm trước cụ thể: năm trước Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2022 là 0,067 lần; năm nay hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2023 là 0,059 lần. Hệ số này thể hiện chiều hướng tốt của doanh nghiệp. Tuy nhiên, hệ số nợ thấp quá cũng thể hiện sự thận trọng của ban điều hành.
- Khoản vay và nợ ngắn hạn tại các Ngân hàng thương mại 14,8 tỷ đồng chiếm 20,93% trong tổng nợ phải trả, với doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt 299,796 tỷ đồng thì đây cũng là một chỉ tiêu tài chính tốt.
- Trong năm 2023, Tập đoàn không có các khoản nợ phải trả xấu nào và không bị ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

c. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Thực hiện triệt để cơ chế khoán lợi nhuận/doanh thu đối với các đơn vị thành viên.
- Tập đoàn tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như: Đào tạo, tuyển dụng, tạo nguồn nhân lực đủ để bổ nhiệm các vị trí quản lý bộ phận từ ca sản xuất đến các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ tại văn phòng Tập đoàn.

- Tiếp tục duy trì, bổ sung hoàn thiện, cập nhật và nâng cấp hệ thống ISO để phục vụ tốt cho quản lý, điều hành sản xuất.

d. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Tập đoàn đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện các mục tiêu chủ yếu cũng như thực hiện chiến lược phát triển trung và dài hạn là:

- Thực hiện chương trình đầu tư phát triển với các dự án chiến lược đã công bố.
- Giao kế hoạch hàng tháng, hàng quý cho các đơn vị thành viên gắn liền với các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng và lợi nhuận, trong đó lấy lợi nhuận làm trọng tâm đổi mới phương pháp quản lý.
- Bổ sung hoàn chỉnh các qui chế; tiền lương, tiền thưởng gắn với kết quả sản xuất kinh doanh của từng đơn vị và cá nhân những người đứng đầu đơn vị, cán bộ quản lý hoặc phụ trách từng dự án, có thưởng phạt trách nhiệm trên cơ sở khoán chi phí, doanh thu, lợi nhuận, tiến độ của dự án.
- Tuyển chọn đủ nguồn nhân lực cấp cao có chất lượng trong việc điều hành các mặt hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ... tổ chức thực hiện các dự án có chất lượng: kịp tiến độ, tránh mọi tiêu cực, lãng phí.
- Thực hành tiết kiệm, tiếp tục giảm thiểu các chi phí đầu vào để tăng khả năng cạnh tranh cho hàng hóa sản phẩm và dịch vụ.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, giám sát chặt chẽ và xử lý kịp thời các nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, tài chính và đầu tư để tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.
- Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, với thực lực hiện có của Tập đoàn kết hợp với việc xem xét và đánh giá một cách thận trọng những yếu tố thuận lợi và khó khăn sắp tới. Tập đoàn đã xây dựng kế hoạch một số chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2024 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2024
3.1	Tổng sản lượng sản phẩm	Tấn	33.100
	Giấy đế	Tấn	23.100

	Trong đó xuất khẩu	Container	940
	Giấy Kraft	Tấn	10.000
	Giấy Tissue	Tấn	Lắp đặt dây truyền mới 15.000 tấn/năm
	Tổng doanh thu	Triệu đồng	609.000
3.2	Trong đó doanh thu xuất khẩu	USD	9.400.000
	Doanh thu đầu tư tài chính	Triệu đồng	8.000
3.3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	51.700
3.4	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	Nộp đúng, nộp đủ

e. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tập đoàn:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tập đoàn: Tập đoàn đã xây dựng được bộ máy điều hành sản xuất từ Ban Tổng giám đốc đến các ca sản xuất, phối hợp tổ chức hoạt động một cách đồng bộ, năng động, nhịp nhàng, linh hoạt và hiệu quả. Chú trọng giải quyết mọi vướng mắc như nguồn nhân lực, vật tư máy móc thiết bị, nguyên nhiên vật liệu, nguồn tài chính. Tuyệt đối không để khách hàng và đối tác kiến nghị, phàn nàn. Định kỳ hàng tháng, Hội đồng quản trị đều phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức các buổi giao ban trực tiếp với các trưởng phó phòng ban Tập đoàn, Giám đốc các đơn vị thành viên nhằm đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh trong tháng, quý, những tồn tại và giải pháp khắc phục. Trên cơ sở đó đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện cho kỳ tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Tập đoàn: Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng chức năng quản lý điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, thực hiện nghiêm chỉnh các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị. Năm 2023 thực hiện tốt các chỉ tiêu so với cùng kỳ, chấp hành tốt các quy định về quản lý tài chính, nhân lực, vật tư máy móc thiết bị, nguyên nhiên vật liệu cũng như các quy định khác của pháp luật. Đảm bảo

công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động trong toàn Tập đoàn cũng như đảm bảo được cổ tức cho cổ đông và thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: Kiên trì thực hiện các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo điều lệ của Tập đoàn cũng như thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Tập đoàn có 07 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó:

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm điều hành gồm 04 thành viên: Ông Vũ Xuân Thủy, ông Vũ Xuân Cường, ông Vũ Xuân Thịnh, ông Nguyễn Đức Hậu.

Thành viên quản trị không điều hành gồm 03 thành viên: Ông Vũ Dương Hiền; Ông Đoàn Đức Luyện ; Ông Phí Trọng Phúc (từ nhiệm ngày 28/02/2023); Ông Phạm Công Ngữ (bổ nhiệm ngày 28/4/2023).

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị: HĐQT thường xuyên duy trì công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý của Tập đoàn nhằm đảm bảo mọi hoạt động của Tập đoàn được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng nội dung các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản lý rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động khác của Tập đoàn. Cố gắng phát hiện và khắc phục các mặt còn hạn chế, tạo đà cho phát triển bền vững, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa tập thể, người lao động, nhà đầu tư cũng như đối tác và khách hàng.

Năm 2023, HĐQT Tập đoàn đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. HĐQT cũng đưa ra các định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông, người lao

động và các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát, cụ thể:

+ Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Báo cáo thường niên năm 2022, Báo cáo tài chính quý I năm 2023, Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 đã được soát xét, Báo cáo tài chính quý III năm 2023, Báo cáo tài chính quý IV năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

+ Đã chỉ đạo sát sao công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 28/4/2023.

+ Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tập đoàn đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý và điều hành hoạt động của Tập đoàn theo đúng quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, tuân thủ đúng điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ của công ty và bám sát nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Đôn đốc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Tập đoàn đã tiến hành 12 phiên họp thường kỳ và theo vụ việc (đã phát hành 9 nghị quyết, quyết định) nhằm đưa ra định hướng phát triển Tập đoàn, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của Tập đoàn; triển khai các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Việc triển khai các dự án đầu tư của Tập đoàn được thực hiện theo đúng quy định hiện hành về đầu tư, đấu thầu và xây dựng cơ bản.

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Tập đoàn trong năm 2023 cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	21/2023/NQ- HĐQT	27/01/2023	Về Tiêu chuẩn giới tinh hoa của Hapaco	100%
2	25/2023/NQ- HĐQT	15/02/2023	Về việc Hủy bỏ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐQT ngày 27/01/2023	100%

3	34/2023/NQ-HĐQT	08/3/2023	Thông qua chốt danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	100%
4	36/2023/NQ-HĐQT	06/4/2023	Về việc Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD Tập đoàn HAPACO	100%
5	57/2023/NQ-HĐQT	28/4/2023	Thông qua chủ trương về việc Công ty ký kết và thực hiện giao dịch với các bên liên quan	100%
6	63/2023/NQ-HĐQT	05/5/2023	Về việc Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty	100%
7	64/2023/NQ-HĐQT	05/5/2023	Về việc Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	100%
8	67/2023/QĐ-HĐQT-HAP	15/5/2023	Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023	100%
9	80/2023/NQ-HĐQT	12/7/2023	Về việc Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền cho cổ đông hiện hữu	100%

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành: Đã thống nhất và kết hợp với các thành viên điều hành thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Tập đoàn trong mọi hoạt động nhằm đưa ra định hướng phát triển Tập đoàn, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của Tập đoàn.

d. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Vũ Dương Hiền – Chủ tịch HĐQT

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát Tập đoàn gồm 03 thành viên, trong đó có 01 trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên ban kiểm soát theo danh sách sau:

TT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Đức Phiên	Thành viên	0	0%
2	Khoa Thị Thanh Huyền	Trưởng ban	0	0%
3	Nguyễn Thị Mỹ Trang	Thành viên	328	0,0003%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2023, Ban kiểm soát tổ chức 03 cuộc họp với nội dung: Kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn; thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng và báo cáo tài chính năm của Tập đoàn; nhận xét đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Tóm tắt các ý kiến nhận xét của Ban kiểm soát năm 2023, Tập đoàn đã tuân thủ nghiêm túc các văn bản, nghị quyết, quyết định, quy chế do Hội đồng quản trị Tập đoàn ban hành; trong năm Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ và theo vụ việc để chi đạo tình hình hoạt động của Tập đoàn, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo đúng pháp luật, điều lệ Tập đoàn và các nghị quyết đã ban hành. Chi đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt hiệu quả. Chi đạo công tác đầu tư xây dựng dự án của Tập đoàn theo đúng quy định. Chi đạo công bố thông tin theo Luật chứng khoán và các quy định hiện hành đầy đủ và kịp thời. Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Tập đoàn của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tập đoàn.

c. Các hoạt động phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trên tinh thần xây dựng và hợp tác, thể hiện các cuộc họp Hội đồng quản trị

thường mở rộng có Ban kiểm soát tham dự. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được chuyển đến Ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các nghị quyết Hội đồng quản trị và điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc khi triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị đến các phòng ban, các đơn vị trực thuộc Tập đoàn, các cổ đông trong và ngoài Tập đoàn về hoạt động sản xuất kinh doanh, chia cổ tức, đại hội cổ đông..., vv. Để thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Hội đồng quản trị đề ra.

Thường xuyên trao đổi cùng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ đãi ngộ tài chính hiện hành cũng như việc tuân thủ điều lệ, quy chế hoạt động của Tập đoàn.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Trong năm 2023, thành viên HĐQT và thành viên BKS đã trích thù lao năm 2023 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không có

c. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH VIDA Hải Phòng	Công ty có liên quan CT.HĐQT	ĐKDN số 0201755434 cấp ngày 15/12/2016 tại Hải Phòng	Số 114 đường Lê Duẩn, Phường Quán Trữ, Quận Kiến	Từ tháng 01 đến tháng 12/2023	Nghị quyết số 41/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/5/2022 và Nghị quyết số 57/2023/NQ-	Đã thu hồi số tiền 25 tỷ đồng ngày 9/1/2023; Ngày 14/7/2023	

				An, TP. Hải Phòng		HĐQT ngày 28/4/2023	chuyển 1 tỷ	
2	Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Green	Công ty liên kết	ĐKDN số 0201450471, cấp ngày 17/04/2014 tại Hải Phòng	738 Nguyễn Văn Linh, Niệm Nghĩa, Lê Chân, TP. Hải Phòng	Từ tháng 1 đến tháng 12/2023	Nghị quyết số 41/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 14/5/2022 và Nghị quyết số 57/2023/NQ- HĐQT ngày 28/4/2023	BV Green chuyển tiền về Tập đoàn 26.622.500. 000 đồng (ngày 1+24/2/2023 ; 24/4/2023; ngày 26/6/2023; ngày 17/07/2023 ngày 16+23/08/20 23; ngày 13+16+20/1 0/2023;Ngày y 17+24/11/20 23; Ngày 20/12/2023 chuyển trả công nợ. Tập đoàn chuyển 4 tỷ xuống BV Green ngày 6/1/2023	
3	Công ty TNHH HAPACO Yên Sơn	Công ty con	ĐKDN số 5200189376, cấp ngày 06/10/1994 tại SKHĐT Yên Bái	Số 826 Điện Biên, P. Minh Tân, Tp. Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Từ tháng 1 đến tháng 12/2023	Nghị quyết số 41/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 14/5/2022 và Nghị quyết số 57/2023/NQ- HĐQT ngày 28/4/2023; QĐ số 115 /Ngày 31/12/2023	Chuyển số tiền 5,4tỷ về Tập đoàn (ngày 6/1/2023;7/2 /2023;8/3/20 23;3/4/2023; 4/5/2023;2/6 /2023)3/7/2 023;14/8/20	

							23;7/9/2023; 4/10/2023;2/ 11/2023;4/1 2/2023
4	Công ty TNHH MTV HAPACO Đông Bắc	Công ty con	ĐKDN số 5400275463, cấp ngày 03/07/2008 tại SKHĐT Hòa Bình	Km 18, quốc lộ 15A, Xã Vạn Mai, Huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình	Từ tháng 01 đến tháng 12/2023	Nghị quyết số 41/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 14/5/2022 và Nghị quyết số 57/2023/NQ- HĐQT ngày 28/4/2023	Chuyển số tiền 350 triệu về Tập đoàn (ngày 12/1/2023; 1/2/2023;21/ 4/2023;17/5/ 2023;15/6/2 023);20/7/2 023;21/8/20 23;12/9/202 3;19/10/202 3;11/11/202 3;21/12/202 3
5	Công ty CP Giấy Hải Phòng	Công ty con	ĐKDN số 0200462650 cấp ngày 07/05/2002 tại Sở KHĐT Hải Phòng	Số 441A đường Tôn Đức Thắng, Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng	Từ tháng 01 đến tháng 12/2023	Nghị quyết số 41/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 14/5/2022 và Nghị quyết số 57/2023/NQ- HĐQT ngày 28/4/2023	Thu lợi nhuận 3 tỷ ngày 31/3/2023
6	Công ty CP Hải Hà	Công ty con	ĐKDN số 5100181359, cấp ngày 18/10/2005 tại SKHĐT Hà Giang	Cụm công nghiệp Nam Quang, Thị Trần Vĩnh Tuy, Huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Từ tháng 01 đến tháng 12/2023	Nghị quyết số 41/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 14/5/2022 và Nghị quyết số 57/2023/NQ- HĐQT ngày 28/4/2023	Chuyển số tiền 480 triệu về Tập đoàn (ngày 6/1/2023;9/2 /2023;2/3/20 23;5/4/2023; 8/5/2023;6/6 /2023;3/7/20 23;4/8/2023; 6/9/2023;4/1 0/2023;3/11/ 2023;5/12/2

							023	
7	Công ty CP Giấy Hải Phòng HAPACO	Công ty con	ĐKDN số 0200822159, cấp ngày 19/06/2008 tại Hải Phòng	Thôn Tiên Nông, Xã Đại Bản, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng	Từ tháng 01 đến tháng 12/2023	Nghị quyết số 41/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/5/2022 và Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐQT ngày 28/4/2023	Không phát sinh	
8	Công ty TNHH KDTM &XNK HAPACO Hà Nội	Công ty có liên quan CT.HĐQT	ĐKDN số 0103188522, cấp ngày 07/01/2009 tại Hà Nội	Nhà NV1-04 khu đô thị Đại Mỗ, ngõ 178 Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	Ngày 09/01/2023	Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐQT ngày 28/4/2023	Số tiền 25 tỷ đồng ngày 9/1/2023	
9	Công ty TNHH Xuất Khẩu Lao động và Dịch vụ Du lịch HAPACO	Công ty có liên quan CT.HĐQT	ĐKDN số 0202197359 cấp ngày 18/4/2023 tại Hải Phòng	Tầng 3 số 7 lô 28A đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Từ tháng 7/2023 đến tháng 12/2023	NQ số 60 ngày 1/7/2023	Tập đoàn chuyển 100.000.000 đồng 45.536.600 đồng chi hộ ngày 3/7/2023 và ngày 17/10/2023; 8/11/2023; 18+27/12/2023	

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tập đoàn luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước.

VII. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo kiểm toán; Bản cân đối kế toán; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

1. Ý kiến của Kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (*Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tập đoàn HAPACO: www.hapaco.vn mục Quan hệ cổ đông vào ngày 25/03/2024*).

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2024

TẬP ĐOÀN HAPACO



CHỦ TỊCH HĐQT
TS. *Tú Dương Hiến*

Nơi gửi:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Tp. HCM;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPACO

- Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà Green số 7 lô 28A đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: (0225) 3 556 002 Email: hapaco@hapaco.vn
- Website: www.hapaco.vn